

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 90/2024/HNGĐ-ST
Ngày 23 - 12 - 2024
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa
chị Thoa và anh Năm.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hương.

Bà Trương Thị Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23/12/2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ý Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 199/2024/TLST- HNGĐ về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” ngày 04/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 199/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Xóm 34, thôn Nam Đồng, xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

2. **Bị đơn:** Anh Đào Khắc N, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Xóm 14, thôn Cốc Dương, xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

(Chị Bùi Thị Th xin vắng mặt, anh Đào Khắc N vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 12/11/2024, nguyên đơn chị Bùi Thị Th trình bày:

Chị và anh Đào Khắc N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định ngày 05/12/2005. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm

2015 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân chủ yếu là do hai bên không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm dẫn đến đời sống chung luôn căng thẳng, không có hạnh phúc, anh Năm không tu trí làm ăn thường xuyên uống rượu đánh đập vợ con. Đến tháng 7 năm 2024, chị đã đưa các con ra ngoài thuê nhà để ở, vợ chồng anh chị đã sống ly thân và chấm dứt mọi quan hệ tình cảm từ đó. Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh Đào Khắc N không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định giải quyết ly hôn với anh Đào Khắc N.

Về con chung: Chị và anh Đào Khắc N có 03 con chung là cháu Đào Thị Ngọc A sinh ngày 19/9/2006, cháu Đào Khắc Nh sinh ngày 01/5/2009 và cháu Đào Thị Thanh Ch sinh ngày 18/4/2013, hiện các cháu đang do chị trực tiếp nuôi dưỡng. Chị có quan điểm cháu Ngọc A đã trưởng thành và lao động tự lập được nên không yêu cầu giải quyết, chị xin nhận trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Khắc Nh và cháu Đào Thị Thanh Ch và không yêu cầu anh Năm phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Lý do chị xin nuôi cả hai con là do hiện nay các cháu đều đang do chị trực tiếp nuôi dưỡng, anh Năm không hề có trách nhiệm gì, hiện chị đang làm công nhân tại Công ty may Bảo Linh 8 tại xã Yên Đồng có thu nhập từ 6-7 triệu một tháng (*chị xin nộp 3 bảng lương chứng minh thu nhập của chị tại công ty trong 3 tháng gần đây*). Trong trường hợp chỉ được nuôi 01 cháu thì chị xin nuôi cháu Chúc, hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung và các vấn đề khác có liên quan trong quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Đào Khắc N đã được tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về việc cung cấp tài liệu, chứng cứ, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Đào Khắc N không đến Tòa án làm việc nên Tòa án không ghi được lời khai của anh Đào Khắc N và không tiến hành hòa giải được cho anh chị. Chị Bùi Thị Th có đơn đề nghị Toà án không tiến hành hoà giải. Toà án đã thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho các đương sự và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. *Tại biên bản ghi nguyện vọng của con chung ngày 14/11/2024 của cháu Đào Khắc Nh và cháu Đào Thị Thanh Ch:* Các cháu đều trình bày các cháu là con của mẹ Bùi Thị Th và bố Đào Khắc N, các cháu hiện đang sống cùng mẹ tại xóm 34, thôn Nam Đồng, xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, nếu bố mẹ ly hôn nguyện vọng

của các cháu Đào Khắc Nh và cháu Đào Thị Thanh Ch đều muốn được sống cùng với mẹ do bố không quan tâm gì đến các cháu.

3. *Tại biên bản làm việc ngày 22/11/2024, đại diện chính quyền địa phương cung cấp:* Vợ chồng chị Bùi Thị Th và anh Đào Khắc N có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Đồng vào ngày 05/12/2005 và quá trình chung sống anh chị có 03 con chung là cháu Đào Thị Ngọc A sinh ngày 19/9/2006, cháu Đào Khắc Nh sinh ngày 01/5/2009 và cháu Đào Thị Thanh Ch sinh ngày 18/4/2013, hiện các cháu đang do chị Thoa trực tiếp nuôi dưỡng. Về mâu thuẫn vợ chồng cụ thể như thế nào thì địa phương không nắm rõ. Quá trình Tòa án thụ lý theo đơn của chị Bùi Thị Th, địa phương đã kết hợp với Tòa án giao các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Đào Khắc N nhưng anh Đào Khắc N không đến làm việc. Quá trình làm việc, anh Đào Khắc N có quan điểm không nhất trí ly hôn với chị Bùi Thị Th; Về con chung, anh N đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật; Về tài sản chung vợ chồng không có gì nên anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh N đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án gửi cho anh N nhưng vì bận công việc nên anh Năm không đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với chị Thoa được. Quan điểm của địa phương đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định để giải quyết vụ án theo đúng pháp luật.

4. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa có quan điểm:*

Về tố tụng:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng quy định của pháp luật.

- Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn không thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung:

Về tình cảm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị Th.

Về con chung: Đề nghị áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Đào Khắc Nh sinh ngày 01/5/2009 và cháu Đào Thị Thanh Ch sinh ngày 18/4/2013 cho chị Bùi Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Năm không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Thị Th phải nộp 300.000 đồng tiền án phí.

Tại phiên tòa: Chị Bùi Thị Th có đơn xin vắng mặt, anh Đào Khắc N vắng mặt không có lý do lần thứ hai. Chủ tọa phiên tòa công bố tóm tắt nội dung vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Đào Khắc N hiện cư trú tại thôn Cốc Dương, xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Bùi Thị Th thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên là phù hợp quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Việc vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Bùi Thị Th đề nghị xin xét xử vắng mặt; anh Đào Khắc N mặc dù đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại các Điều 227, 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Th và anh Đào Khắc N kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Yên Đồng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định vào ngày 05/12/2005 trên cơ sở tự nguyện nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai bên không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm dẫn đến đời sống chung luôn căng thẳng, không có hạnh phúc. Hiện tại chị Bùi Thị Th, anh Đào Khắc N đã sống ly thân nhau và chấm dứt mọi quan hệ tình cảm. Chị Bùi Thị Th xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đào Khắc N. Anh Đào Khắc N mặc dù biết được việc chị Bùi Thị Th xin ly hôn nhưng anh Đào Khắc N vẫn không đến Tòa án để giải quyết, điều này thể hiện anh Đào Khắc N không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét tình trạng hôn nhân giữa chị Bùi Thị Th và anh Đào Khắc N đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị Th, xử cho chị và anh Đào Khắc N ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Chị Bùi Thị Th, anh Đào Khắc N có 03 con chung trong đó cháu Đào Thị Ngọc A sinh ngày 19/9/2006 hiện đã trưởng thành và sống tự lập nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Các cháu Đào Khắc Nh sinh ngày

01/5/2009 và cháu Đào Thị Thanh Ch sinh ngày 18/4/2013 đều đang sống cùng chị Thoa và do chị trực tiếp nuôi dưỡng. Quá trình giải quyết Tòa án đã thông báo về việc cung cấp tài liệu, chứng cứ nhưng anh Đào Khắc N không đến Tòa án làm việc và không có quan điểm gì thể hiện anh Năm không quan tâm gì đến con chung của vợ chồng. Xét đề nghị của chị Thoa xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Thị Thanh Ch và cháu Đào Khắc Nh và không yêu cầu anh Năm phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình và nguyện vọng của hai cháu nên cần được chấp nhận.

[4]. Về tài sản chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Th không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Bùi Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6]. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 271, 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử lý hôn giữa chị Bùi Thị Th và anh Đào Khắc N.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Đào Khắc Nh sinh ngày 01/5/2009 và cháu Đào Thị Thanh Ch sinh ngày 18/4/2013 cho chị Bùi Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đào Khắc N không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Bùi Thị Th phải nộp là 300.000 đồng. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng chị Bùi Thị Th đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003740, ngày 04/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên. Chị Bùi Thị Th đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị Th, anh Đào Khắc N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Ý Yên;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên;
- UBND xã Yên Đồng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Minh

